

Số: 09 /QĐ-VPCP

Hà Nội, ngày 12 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 515/QĐ-VPCP
ngày 19 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm
Văn phòng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của các Vụ, Cục trực thuộc Văn phòng Chính phủ**

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Nghị định số 36/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 369/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 36/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Chính phủ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 515/QĐ-VPCP ngày 19 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Vụ, Cục trực thuộc Văn phòng Chính phủ

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 như sau:

“Điều 6. Vụ Kinh tế tổng hợp

Giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm thực hiện chức năng tham mưu tổng hợp, điều phối giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong chỉ đạo, điều hành các lĩnh vực: Kế hoạch đầu tư, tài chính, ngân sách nhà nước, nợ công, tiền tệ, ngân hàng, chứng khoán, thương mại, giá, thống kê, kế toán, kiểm toán, tiền lương, bảo hiểm xã hội, kinh doanh bảo hiểm, casino, đặt cược, thuế, hải quan, dự trữ quốc gia; phát triển doanh nghiệp (trừ doanh nghiệp FDI do Vụ Quan hệ quốc tế chủ trì, xử lý), hộ kinh doanh; sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước.

Ngoài các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 3 Quyết định này, Vụ Kinh tế tổng hợp thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thẩm tra các báo cáo, đề án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, các công việc thường xuyên khác về:

a) Chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả nước; phát triển vùng kinh tế - xã hội; liên kết kinh tế - xã hội giữa các địa phương trong vùng và giữa các vùng trong cả nước; cân đối vĩ mô của nền kinh tế; kế hoạch huy động, phân bổ vốn đầu tư phát triển, vốn hỗ trợ có mục tiêu thuộc ngân sách nhà nước và các nguồn vốn nhà nước khác, bao gồm cả việc bổ sung vốn đối với các dự án, đề án, chương trình đã được phê duyệt (trừ chương trình, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh sử dụng nguồn kinh phí đặc biệt do Vụ Nội chính làm đầu mối xử lý; kinh phí khắc phục hậu quả thiên tai, đột xuất do Vụ Nông nghiệp xử lý khi cùng tham gia các Đoàn công tác Thủ tướng Chính phủ); cơ chế, chính sách tài chính của khu kinh tế, khu kinh tế cửa khẩu, khu công nghiệp, khu chế xuất, đặc khu kinh tế; chính sách khuyến khích đầu tư trong các lĩnh vực, địa bàn khuyến khích đầu tư; các quy định chung về đầu tư công; công tác thống kê;

b) Ngân sách nhà nước (bao gồm: lập, chấp hành, phân bổ và thanh quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước; bổ sung, điều chỉnh dự toán, sử dụng nguồn dự phòng và các nguồn khác theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước); tiền lương, tiền công, các loại phụ cấp, trợ cấp theo lương; bảo hiểm xã hội (bao gồm cả tài chính, thu - chi bảo hiểm y tế); tiêu chuẩn, định mức chi tiêu ngân sách nhà nước; tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công; thuế (bao gồm cả chính sách thuế đối với phương tiện của dự án ODA), phí, lệ phí (trừ học phí, giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do Vụ Khoa giáo - Văn xã chủ trì, xử lý); các nguồn thu khác của ngân sách nhà nước; các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; đầu tư tài chính; tài chính doanh nghiệp; hoạt động dịch vụ tài chính; hải quan; kế toán; kiểm toán; giá cả (trừ giá thuốc, vật tư, sinh phẩm, thiết bị, dịch vụ y tế do Vụ Khoa giáo - Văn xã chủ trì theo dõi; giá đất do Vụ Nông nghiệp chủ trì theo dõi; giá dịch vụ vận chuyển bằng đường biển, tại cảng biển do Vụ Công nghiệp chủ trì, xử lý); quản lý tài sản công (bao gồm: quy định chung về quản lý, sử dụng tài sản công; tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô, máy móc, trang thiết bị làm việc của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; mua, bán trụ sở các cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài; Vụ chuyên ngành chủ trì, xử lý tài sản công thuộc lĩnh vực phụ trách); dự trữ quốc gia; huy động, sử dụng nguồn vốn phát hành trái phiếu Chính phủ, tín phiếu kho bạc; kinh doanh bảo hiểm, hoạt động xổ số, chứng khoán và hoạt động đầu tư gián tiếp trong nước, đầu tư gián tiếp ra nước ngoài;

c) Tín dụng nhà nước; chính sách tiền tệ, lãi suất, tỷ giá; vay, trả nợ nước ngoài; bảo lãnh vay nước ngoài (trừ vay ODA và vay ưu đãi nước ngoài do Vụ Quan hệ quốc tế chủ trì, xử lý); ngoại hối; dự trữ ngoại hối nhà nước; thành lập, hoạt động của các tổ chức tín dụng tại Việt Nam (trừ thành lập các tổ chức tín dụng 100% vốn nước ngoài, chi nhánh tổ chức tín dụng nước ngoài tại Việt Nam do Vụ Quan hệ quốc tế chủ trì, xử lý);

d) Thương mại và thị trường trong nước; cơ chế, chính sách và tổng hợp các cân đối chung, hoạt động xuất, nhập khẩu các loại hàng hóa (trừ khí tài quân sự do Vụ Nội chính chủ trì, xử lý; điện, dầu khí, than - khoáng sản do Vụ Công nghiệp chủ trì, xử lý), xuất, nhập khẩu dịch vụ; xúc tiến thương mại trong và ngoài nước, thương mại điện tử, thương mại biên giới, quản lý thị trường; dịch vụ logistics; cơ chế, chính sách về phòng, chống gian lận thương mại, hàng giả; phòng vệ thương mại (chống trợ cấp, chống bán phá giá, tự vệ thương mại), kê cả các biện pháp phòng vệ thương mại đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam (trừ các vụ việc đưa ra Tổ chức Thương mại thế giới, Trọng tài quốc tế, cơ quan tài phán quốc tế do Vụ Quan hệ quốc tế chủ trì, xử lý); quản lý cạnh tranh, chống độc quyền; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; dịch vụ và hạ tầng thương mại;

đ) Kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng, casino, đặt cược;

e) Tổ chức quản lý, thành lập, tổ chức lại, sắp xếp, đổi mới, chuyển giao, cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước; chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành doanh nghiệp; chuyển giao đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước;

g) Đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp; cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

h) Quản lý của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước, đại diện chủ sở hữu nhà nước tại doanh nghiệp; tổng hợp tình hình hoạt động, đánh giá, xếp loại doanh nghiệp nhà nước; chiến lược, kế hoạch đầu tư phát triển, sản xuất, kinh doanh, giao nhiệm vụ, chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp nhà nước (trừ các Tập đoàn: Công nghiệp - Năng lượng quốc gia Việt Nam, Điện lực Việt Nam, Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam do Vụ Công nghiệp chủ trì xử lý);

i) Phát triển kinh tế tư nhân, phát triển doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, hộ kinh doanh; đăng ký doanh nghiệp, hộ kinh doanh; chính sách tài chính hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh; hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về doanh nghiệp.

2. Chủ trì, phối hợp với Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Cục Chuyển đổi số, Vụ I và các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị về cơ chế, chính sách, pháp luật hoặc khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

3. Làm đầu mối phối hợp công tác với Ban Chính sách, Chiến lược Trung ương.

4. Thường trực bộ phận giúp việc Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp.

5. Theo dõi, tổng hợp tình hình công tác của Bộ Tài chính (trừ các lĩnh vực ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, FDI, viện trợ, cho vay của Chính phủ và đầu tư trực tiếp của Việt Nam ra nước ngoài do Vụ Quan hệ quốc tế theo dõi; khu kinh tế, đầu thầu, quy hoạch do Vụ Công nghiệp theo dõi; kinh tế tập thể, hợp tác xã do Vụ Nông nghiệp theo dõi), Bộ Công Thương (lĩnh vực thương mại, xuất nhập khẩu), Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Chính sách Xã hội, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 18 như sau:

“Điều 18. Cục Chuyển đổi số

Giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm thực hiện chức năng tham mưu tổng hợp, điều phối giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong chỉ đạo, điều hành các lĩnh vực: Chuyển đổi số (bao gồm cả Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số), dữ liệu số (bao gồm cả cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và cơ sở dữ liệu khác), công nghệ thông tin, công nghệ số, an toàn thông tin, an ninh mạng, tác chiến không gian mạng; cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; tham mưu và tổ chức triển khai chuyển đổi số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; thực hiện nhiệm vụ đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin và an toàn thông tin của Văn phòng Chính phủ.

Cục Chuyển đổi số có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng, là đơn vị dự toán cấp III theo quy định của pháp luật.

Ngoài các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 3 Quyết định này, Cục Chuyển đổi số thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thẩm tra các báo cáo đề án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và công việc thường xuyên khác về:

a) Chuyển đổi số (bao gồm cả Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số), dữ liệu số (bao gồm cả cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và cơ sở dữ liệu khác);

b) Công nghệ thông tin (bao gồm cả nghiên cứu, ứng dụng, phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin, công nghiệp công nghệ thông tin), công nghệ số (bao gồm cả công nghiệp công nghệ số, công nghiệp bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, chuỗi khối, điện toán đám mây và các công nghệ số mới);

c) An toàn thông tin, an ninh mạng và tác chiến không gian mạng;

d) Cải cách hành chính nhà nước; hệ thống quản lý chất lượng của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

đ) Cải cách thủ tục hành chính (bao gồm cả kiểm soát thủ tục hành chính; triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính);

e) Cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

2. Đầu mối theo dõi, tham mưu tổng hợp, điều phối giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong chỉ đạo, điều hành về triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; hoạt động Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

3. Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, chương trình, kế hoạch, đề án chung về chuyển đổi số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo chức năng, nhiệm vụ được giao, trình cấp có thẩm quyền quyết định.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc triển khai chuyển đổi số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; tham mưu ứng dụng công nghệ, phát triển các nền tảng, hạ tầng số (bao gồm cả trang thiết bị đầu cuối), hệ thống thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

6. Chủ trì, phối hợp với Vụ Tổng hợp xây dựng, quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ; Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi về thực hiện nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

7. Tổ chức triển khai việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước; chủ trì, phối hợp với Vụ Hành chính xây dựng, quản lý, vận hành và sử dụng Trục liên thông văn bản quốc gia, Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc của Văn phòng Chính phủ.

8. Tổ chức triển khai xây dựng, quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc chứa nội dung bí mật nhà nước dùng chung trong hệ thống hành chính nhà nước từ trung ương đến cơ sở.

9. Chủ trì kết nối liên thông, điều phối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa Văn phòng Chính phủ với các bộ, ngành, địa phương phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định pháp luật.

10. Xây dựng chiến lược, chương trình, kế hoạch, đề án về chuyển đổi số, an toàn thông tin, an ninh mạng (bao gồm cả kiến trúc Chính phủ điện tử, Chính phủ số) trong nội bộ Văn phòng Chính phủ (trừ chuyển đổi số của Công Thông tin điện tử Chính phủ) và tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện. Thường trực Ban Chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

11. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu ứng dụng công nghệ, phát triển các nền tảng, hạ tầng số (bao gồm cả trang thiết bị đầu cuối), hệ thống thông tin phục vụ chuyển đổi số trong nội bộ Văn phòng Chính phủ; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chuyển đổi số của các đơn vị trực thuộc Văn phòng Chính phủ.

12. Tổ chức thẩm định về mặt kỹ thuật và công nghệ đối với các đề án, dự án chuyển đổi số (bao gồm cả đề cương, kế hoạch thuê các hạng mục công nghệ thông tin) của các đơn vị thuộc Văn phòng Chính phủ theo quy định; thẩm định về an toàn thông tin trong hồ sơ thiết kế hệ thống thông tin và xác định cấp độ an toàn của hệ thống thông tin theo quy định pháp luật.

13. Chủ trì xây dựng các quy chế, quy định có liên quan về chuyển đổi số, an toàn thông tin, an ninh mạng theo phân công của Bộ trưởng, Chủ nhiệm.

14. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc chấp hành các quy định về an toàn thông tin, an ninh mạng và cơ yếu tại Văn phòng Chính phủ; làm đầu mối của Văn phòng Chính phủ phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng tổ chức triển khai các giải pháp, kiểm tra, giám sát, kiểm soát, đánh giá an toàn thông tin, an ninh mạng các hệ thống thông tin của Văn phòng Chính phủ (bao gồm cả văn bản điện tử, dữ liệu số).

15. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan quản lý, vận hành và sử dụng Trung tâm dữ liệu, hạ tầng mạng Internet, mạng máy tính (bao gồm: mạng hữu tuyến; mạng không dây), trang thiết bị công nghệ thông tin đầu cuối, sản phẩm cơ yếu triển khai tại Văn phòng Chính phủ; quản lý chứng thư số, chữ ký số chuyên dùng công vụ triển khai tại Văn phòng Chính phủ; làm đầu mối quản lý sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước tại Văn phòng Chính phủ.

16. Chủ trì hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Nghị định quy định về chế độ báo cáo; tham mưu hướng dẫn các bộ, cơ quan, địa phương rà soát chế độ báo cáo và theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chế độ báo cáo phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; tham mưu việc triển khai rà soát, chuẩn hóa chế độ báo cáo thuộc phạm vi chức năng quản lý của Văn phòng Chính phủ và triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ.

17. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Văn phòng Chính phủ rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ của Văn phòng Chính phủ; triển khai quản trị nội bộ trên môi trường điện tử đối với các thủ tục hành chính nội bộ thực hiện tại Văn phòng Chính phủ.

18. Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn, tuyên truyền về chuyển đổi số, an toàn thông tin, an ninh mạng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Văn phòng Chính phủ.

19. Chủ trì, phối hợp với Vụ Quan hệ quốc tế, Vụ Tổ chức cán bộ trong hợp tác quốc tế, huy động và sử dụng các nguồn tài trợ trong và ngoài nước để tăng cường chuyển đổi số phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và chuyển đổi số, an toàn thông tin, an ninh mạng của Văn phòng Chính phủ theo quy định của pháp luật.

20. Lựa chọn và ký hợp đồng với chuyên gia trong, ngoài khu vực nhà nước để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định.

21. Quản lý tài chính, tài sản và tổ chức thực hiện dự toán ngân sách được giao, mua sắm tài sản, hàng hóa, trang thiết bị công nghệ thông tin, thuê dịch vụ công nghệ thông tin tại Cục Chuyển đổi số theo quy định của pháp luật và phân cấp của Văn phòng Chính phủ.

22. Theo dõi, tổng hợp tình hình công tác của Bộ Khoa học và Công nghệ (đối với lĩnh vực chuyển đổi số quốc gia, công nghệ thông tin, công nghệ số); Bộ Công an (đối với lĩnh vực dữ liệu số, an toàn thông tin, an ninh mạng và Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia); Bộ Quốc phòng (đối với lĩnh vực tác chiến không gian mạng); Bộ Nội vụ (đối với lĩnh vực cải cách hành chính); Bộ Tư pháp (đối với lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính); Bộ Tài chính (đối với lĩnh vực cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia).

23. Cơ cấu tổ chức của Cục Chuyển đổi số gồm: Phòng Hiện đại hóa hành chính, Phòng Chuyển đổi số, Phòng Phát triển hệ thống, Phòng Hạ tầng số, Văn phòng.”

3. Sửa đổi khoản 8 Điều 17 như sau:

“8. Cơ cấu tổ chức của Vụ Hành chính gồm: Phòng Văn thư, Phòng Lưu trữ, Phòng Nghiệp vụ hành chính.”

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 28 Điều 19 như sau:

“28. Cơ cấu tổ chức của Cục Quản trị - Tài vụ gồm: Phòng Tài vụ, Phòng Tổng hợp, Phòng Quản lý tài chính và đầu tư, Phòng Quản trị, Phòng Kế hoạch lễ tân, Phòng Quản lý nhà làm việc Chính phủ, Phòng Kỹ thuật đa phương tiện, Phòng An ninh, Đoàn xe, Cơ quan đại diện tại miền Nam.

Cơ quan đại diện tại miền Nam là đơn vị kế toán trực thuộc của Cục Quản trị - Tài vụ, có con dấu và tài khoản để giao dịch theo quy định của pháp luật.”

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 21 Điều 3 như sau:

“21. Phối hợp với Cục Chuyển đổi số thẩm tra các báo cáo, đề án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật về cải cách hành chính nhà nước, cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, chuyển đổi số.”

6. Thay thế cụm từ “Cục Kiểm soát thủ tục hành chính” bằng cụm từ “Cục Chuyển đổi số” tại khoản 22 Điều 3, khoản 4 Điều 11 và khoản 3 Điều 14; cụm từ “Vụ Đổi mới doanh nghiệp” bằng cụm từ “Vụ Kinh tế tổng hợp” tại khoản 3 Điều 13.

7. Bỏ cụm từ “các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính do Cục Kiểm soát thủ tục hành chính chủ trì, xử lý” tại khoản 3 Điều 13.

8. Bãi bỏ Điều 9 và khoản 7 Điều 13.

Điều 2. Hiệu lực thi hành và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2026, trừ nội dung quy định tại khoản 4 Điều 1 được thực hiện từ ngày 01 tháng 3 năm 2026.

2. Vụ trưởng Vụ Hành chính, Cục trưởng các Cục: Chuyển đổi số, Quản trị - Tài vụ chịu trách nhiệm quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị trực thuộc.

3. Các Vụ trưởng, Cục trưởng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TTgCP, các Phó TTgCP (để b/c);
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTgCP, các Phó TTgCP, các Vụ, Cục, TTĐT, các đơn vị sự nghiệp công lập, VPĐU;
- Văn phòng ĐUCP;
- Lưu: VT, TCCB (3). NHT **45**

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Trần Văn Sơn